

Phonak Virto™ I.

Hướng dẫn Sử dụng

Phonak Virto I-Titanium
Phonak Virto I-10 NW O





Chi tiết về máy trợ thính của bạn

Hướng dẫn sử dụng này dành cho:

Máy trợ thính có dây



Phonak Virto I90-Titanium
Phonak Virto I70-Titanium
Phonak Virto I90-10 NW 0
Phonak Virto I70-10 NW 0
Phonak Virto I50-10 NW 0
Phonak Virto I30-10 NW 0

① Nếu không đánh dấu chọn ô nào và bạn không biết mẫu máy trợ thính, hãy hỏi chuyên viên chăm sóc thính lực.

Các kiểu máy trợ thính

☐ Phonak Virto I-Titanium
(I90/I70)

☐ Phonak Virto I-10 NW 0
(I90/I70/I50/I30)

Cỡ pin

10

10



Máy trợ thính của bạn được phát triển bởi Phonak – công ty hàng đầu thế giới về các giải pháp trợ thính có trụ sở tại Zurich, Thụy Sĩ.

Các sản phẩm cao cấp này là thành quả của hàng chục năm nghiên cứu và tích lũy chuyên môn với thiết kế luôn đặt sức khỏe của bạn lên hàng đầu. Cảm ơn bạn đã đưa ra lựa chọn tuyệt vời và chúc bạn có thể tận hưởng niềm vui nghe được trong nhiều năm.

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng để đảm bảo rằng bạn hiểu và sử dụng tốt nhất thiết bị của mình. Có thể sử dụng thiết bị này mà không cần đào tạo. Chuyên viên chăm sóc thính lực sẽ giúp thiết lập thiết bị này theo sở thích cá nhân của bạn trong quá trình tư vấn cài đặt.

Để biết thêm thông tin về các tính năng, lợi ích, cách thiết lập, sử dụng, bảo trì hoặc sửa chữa máy trợ thính và phụ kiện, vui lòng liên hệ với chuyên viên chăm sóc thính lực hoặc đại diện nhà sản xuất. Có thể tìm thêm thông tin trong tờ dữ liệu sản phẩm.

Phonak – life is on
www.phonak.com



Mục lục

Máy trợ thính của bạn

- | | |
|----------------------------------|----|
| 1. Hướng dẫn nhanh | 8 |
| 2. Các bộ phận của máy trợ thính | 10 |

Sử dụng máy trợ thính

- | | |
|---|----|
| 3. Nhấn máy trợ thính bên trái và bên phải | 12 |
| 4. Bật/Tắt | 13 |
| 5. Pin | 14 |
| 6. Đeo máy trợ thính | 16 |
| 7. Tháo máy trợ thính | 17 |
| 8. Nút nhấn* | 19 |
| 9. Điều chỉnh âm lượng* | 20 |
| 10. Điều chỉnh máy trợ thính bằng
Phonak MiniControl | 21 |
| 11. Nghe ở nơi công cộng* | 23 |

Thông tin khác

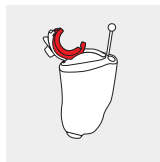
- | | |
|---------------------------------------|----|
| 12. Bảo quản và bảo trì | 24 |
| 13. Điều kiện môi trường | 27 |
| 14. Bảo dưỡng và bảo hành | 29 |
| 15. Thông tin tuân thủ | 31 |
| 16. Thông tin và mô tả các biểu tượng | 36 |
| 17. Khắc phục sự cố | 42 |
| 18. Thông tin an toàn quan trọng | 44 |

1. Hướng dẫn nhanh

Nhấn máy trợ thính bên trái và bên phải



Bên trái

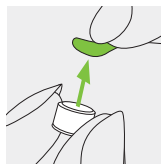


Bên phải

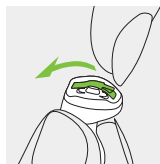
Nhấn màu xanh dương cho biết **máy trợ thính bên trái**.

Nhấn màu đỏ cho biết **máy trợ thính bên phải**.

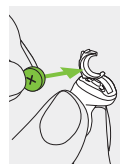
Thay pin



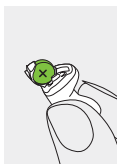
1. Tháo nhãn dán khỏi pin mới và chờ hai phút.



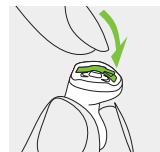
2. Mở nắp pin.



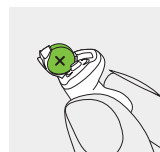
3. Đặt pin vào nắp pin với mặt phẳng hướng lên trên.



Bật/Tắt

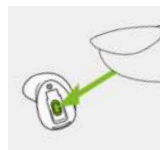


Bật



Tắt

Nút nhấn*



Nút nhấn trên máy trợ thính có thể có nhiều chức năng khác nhau.

Điều chỉnh âm lượng*



Để tăng âm lượng, hãy vặn nút điều chỉnh âm lượng về phía trước. Để giảm âm lượng, hãy vặn nút điều chỉnh âm lượng về phía sau.

*Chỉ áp dụng cho các mẫu máy có tùy chọn cụ thể này.

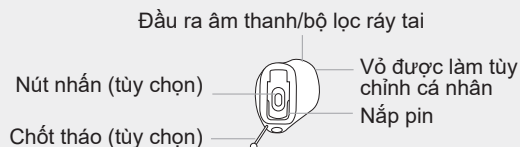
2. Các bộ phận của máy trợ thính

Các hình ảnh dưới đây thể hiện các mẫu máy được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này. Có thể xác định mẫu máy cá nhân của bạn bằng cách:

- Xem “Chi tiết về máy trợ thính của bạn” ở trang 3.
- Hoặc so sánh máy trợ thính của bạn với các mẫu máy bên dưới. Chú ý đến hình dạng của máy trợ thính và xem có nút nhấn hoặc nút điều chỉnh âm lượng hay không.

Mẫu máy có nút nhấn

(có sẵn cho Virto I-Titanium và Virto I-10 NW O)



Mẫu máy có nút điều chỉnh âm lượng

(có sẵn cho Virto H-10 NW O)



3. Nhấn máy trợ thính bên trái và bên phải

Có một nhãn màu xanh dương hoặc màu đỏ trên máy trợ thính để cho biết đó là máy trợ thính bên trái hay bên phải.

Nhãn màu nằm bên trong nắp pin như trong hình bên dưới. Ngoài ra, đối với Virto I-10 NW O bạn có thể chọn vỏ màu xanh dương cho thiết bị bên trái và vỏ màu đỏ cho thiết bị bên phải.

Nhãn màu xanh dương cho biết **máy trợ thính bên trái**.



Nhãn màu đỏ cho biết **máy trợ thính bên phải**.

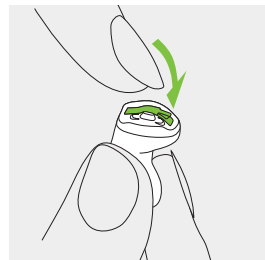


4. Bật/Tắt

Nắp pin cũng chính là nút bật/tắt.

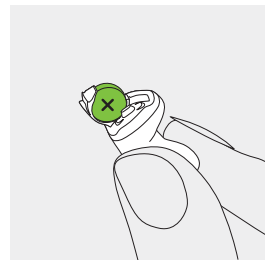
1.

Nắp pin đóng =
máy trợ thính đang **bật**



2.

Nắp pin mở =
máy trợ thính đang **tắt**

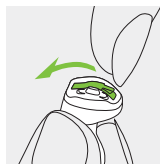


① Khi bật máy trợ thính, bạn có thể nghe thấy nhạc khởi động.

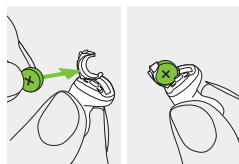
5. Pin



1. Tháo nhãn dán khỏi pin mới và chờ hai phút.



2. Mở nắp pin.



3. Đặt pin vào nắp pin với mặt phẳng hướng lên trên.

① Nếu khó đóng nắp pin, hãy kiểm tra xem pin có được lắp đúng cách và mặt phẳng có hướng lên trên không. Nếu không lắp pin đúng cách thì máy trợ thính sẽ không hoạt động và nắp pin có thể bị hỏng.

 Pin yếu: Bạn sẽ nghe thấy hai tiếng bíp khi pin yếu. Bạn có khoảng 30 phút để thay pin (thời lượng này có thể thay đổi tùy theo cài đặt máy trợ thính và pin). Bạn nên chuẩn bị sẵn pin mới mọi lúc.

Pin thay thế

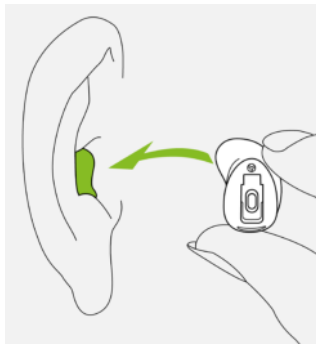
Máy trợ thính này yêu cầu pin zinc-air cỡ 10.

Mẫu máy	Cỡ pin zinc-air	Nhãn màu trên bao bì	Mã IEC	Mã ANSI
Phonak Virto I-Titanium Phonak Virto I-10 NW O	10	vàng	PR70	7005ZD

① Hãy đảm bảo sử dụng đúng loại pin (zinc-air) cho máy trợ thính. Đồng thời, đọc chương 18.2 để biết thêm thông tin về an toàn sản phẩm.

6. Đeo máy trợ thính

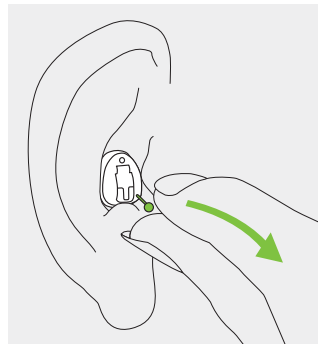
Đưa máy trợ thính lên tai và đặt phần vỏ tùy chỉnh vào ống tai của bạn.



7. Tháo máy trợ thính

7.1 Tháo máy trợ thính có chốt tháo

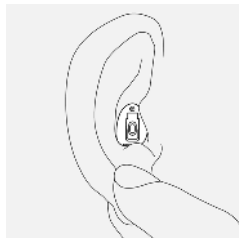
Cầm vào chốt tháo, cẩn thận kéo máy trợ thính lên và ra khỏi tai.



7.2 Tháo máy trợ thính không có chốt tháo

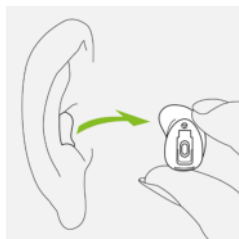
1.

Đặt ngón cái sau vành tai và ấn nhẹ tai lên trên để đẩy máy trợ thính ra khỏi ống tai. Để tháo ra dễ hơn, hãy thực hiện các cử động nhai bằng hàm.



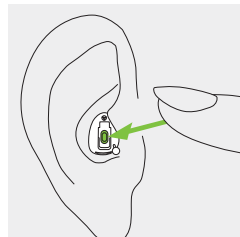
2.

Cầm vào phần máy trợ thính nhô ra, rồi tháo ra.



8. Nút nhấn*

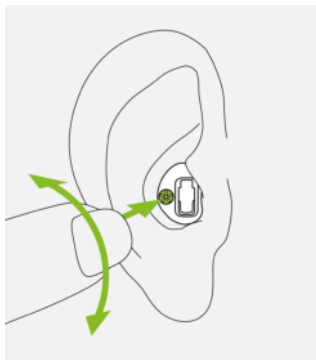
Nút nhấn trên máy trợ thính có thể có nhiều chức năng khác nhau hoặc có thể không hoạt động. Điều này tùy thuộc vào việc lập trình máy trợ thính được nêu rõ trong “Hướng dẫn về máy trợ thính” cá nhân của bạn. Hỏi chuyên viên chăm sóc thính lực để nhận bản in này.



*Chỉ áp dụng cho các mẫu máy có tùy chọn cụ thể này.

9. Điều chỉnh âm lượng*

Để tăng âm lượng, hãy vặn nút điều chỉnh âm lượng về phía trước (về phía mũi). Để giảm âm lượng, hãy vặn nút điều chỉnh âm lượng về phía sau (về phía sau đầu). Chuyên viên chăm sóc thính lực có thể tắt nút điều chỉnh âm lượng.



*Chỉ áp dụng cho các mẫu máy có tùy chọn cụ thể này.

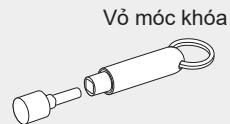
10. Điều chỉnh máy trợ thính bằng Phonak MiniControl

MiniControl chứa một nam châm có chức năng giống như một điều khiển từ xa để thay đổi cài đặt của máy trợ thính.

Máy trợ thính kết hợp với MiniControl có thể có nhiều chức năng khác nhau hoặc có thể không hoạt động. Điều này tùy thuộc vào cài đặt riêng được nêu rõ trong "Hướng dẫn về máy trợ thính" cá nhân của bạn. Hỏi chuyên viên chăm sóc thính lực để nhận bản in này.

Để sử dụng MiniControl:

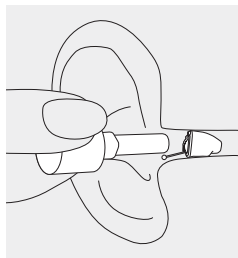
1. Tháo nam châm ra khỏi vỏ móc khóa.



Nam châm MiniControl

2. Khi máy trợ thính đang bật, hãy giữ nam châm bên cạnh máy trợ thính.

3. Tháo nam châm ra ngay khi máy trợ thính được đặt ở chương trình mong muốn hoặc âm lượng lý tưởng với bạn.



- ① Nếu sử dụng thiết bị y tế như máy tạo nhịp tim hoặc thiết bị ICD (máy khử rung tim cấy ghép):
- Vui lòng đọc hướng dẫn sử dụng cụ thể để làm rõ tác động có thể có của từ trường đối với thiết bị y tế của bạn.
 - Không để MiniControl (đang mở hay đóng) trong túi áo ngực. Để MiniControl cách các thiết bị y tế tối thiểu 15 cm (6 inch).

11. Nghe ở nơi công cộng*

Máy trợ thính có tùy chọn telecoil có thể giúp bạn nghe ở nhiều không gian công cộng khác nhau như nhà thờ, phòng hòa nhạc, nhà ga và tòa nhà chính phủ. Khi bạn nhìn thấy biểu tượng này, nghĩa là có một hệ thống vòng lặp tương thích với máy trợ thính của bạn. Vui lòng liên hệ với chuyên viên chăm sóc thính lực của bạn để biết thêm thông tin và kích hoạt chức năng telecoil.



Cách sử dụng chức năng telecoil

Có thể truy cập trực tiếp vào chương trình telecoil bằng cách nhấn giữ nút ấn trên máy trợ thính. Đảm bảo bạn đang đứng hoặc ngồi trong khu vực hệ thống vòng lặp được chỉ định như ghi chú bởi biểu tượng telecoil chính thức.

*Chỉ áp dụng cho các mẫu máy có tùy chọn cụ thể này.

12. Bảo quản và bảo trì

Tuổi thọ Dự kiến

Máy trợ thính có tuổi thọ dự kiến là 5 năm. Các thiết bị được cho là sẽ vẫn an toàn khi sử dụng trong thời gian này.

Thời hạn bảo dưỡng thương mại

Bảo dưỡng máy trợ thính thường xuyên và thận trọng sẽ góp phần mang lại hiệu suất vượt trội trong suốt thời gian sử dụng dự kiến của thiết bị. Sonova AG sẽ cung cấp thời hạn bảo dưỡng sửa chữa tối thiểu là 5 năm sau khi máy trợ thính và các thành phần thiết yếu tương ứng đã được loại bỏ dần khỏi danh mục sản phẩm.

Vui lòng tham khảo các thông số kỹ thuật dưới đây. Để biết thêm thông tin liên quan đến an toàn sản phẩm, hãy tham khảo chương 18.2.

Thông tin chung

Nên tháo máy trợ thính khỏi tai trước khi sử dụng keo xịt tóc hay mỹ phẩm vì các sản phẩm này có thể làm hỏng máy.

Khi không sử dụng máy trợ thính, hãy mở nắp pin để hơi ẩm bốc hơi hết.

Đảm bảo luôn làm khô hoàn toàn máy trợ thính sau khi sử dụng. Bảo quản máy trợ thính ở nơi an toàn, khô ráo và sạch sẽ.

Máy trợ thính có khả năng chống nước, mồ hôi và bụi bẩn trong các điều kiện sau:

- Nắp pin được đóng hoàn toàn. Đảm bảo rằng không có vật lạ nào như tóc lọt vào nắp pin khi đóng nắp.
- Sau khi tiếp xúc với nước, mồ hôi hoặc bụi bẩn, máy trợ thính được vệ sinh và làm khô.
- Máy trợ thính được sử dụng và bảo trì như được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này.

① Sử dụng máy trợ thính ở khu vực gần nước có thể hạn chế luồng khí vào pin khiến máy ngừng hoạt động. Nếu máy trợ thính của bạn ngừng hoạt động sau khi tiếp xúc với nước – hãy tham khảo các bước khắc phục sự cố trong chương 17.

13. Điều kiện môi trường

Hàng ngày

Nên vệ sinh hàng ngày và sử dụng hệ thống sấy. Tuyệt đối không sử dụng các sản phẩm vệ sinh gia dụng (bột giặt, xà phòng, v.v.) để vệ sinh máy trợ thính.

Không nên rửa sạch bằng nước. Làm sạch các bề mặt máy trợ thính bằng vải không có xơ hoặc bàn chải mềm.

Nếu máy trợ thính hoạt động kém hoặc không hoạt động, hãy vệ sinh hoặc thay bộ lọc ráy tai. Nếu máy trợ thính của bạn không hoạt động sau khi đã vệ sinh đúng cách hoặc thay bộ lọc ráy tai và lắp pin mới vào, hãy liên hệ với chuyên viên chăm sóc thính lực để được tư vấn.

Hàng tuần

Để được hướng dẫn bảo trì kỹ hơn hoặc để biết cách vệ sinh kỹ hơn mức căn bản, xin liên hệ với chuyên viên chăm sóc thính lực.

Thiết kế của máy trợ thính giúp sản phẩm hoạt động không gặp sự cố hay bị hạn chế khi sử dụng theo đúng mục đích, trừ khi có ghi chú khác trong hướng dẫn sử dụng này.

Vui lòng đảm bảo sử dụng, vận chuyển và bảo quản máy trợ thính theo các điều kiện sau:

	Vận hành	Vận chuyển	Bảo quản
Nhiệt độ	Từ +5 °C đến +40 °C (Từ +41 °F đến +104 °F)	Từ -20 °C đến +60 °C (Từ -4 °F đến +140 °F)	Từ -20 °C đến +60 °C (Từ -4 °F đến +140 °F)
Độ ẩm (không ngưng tụ)	Từ 0% đến 90%	Từ 0% đến 93%	Từ 0% đến 93%
Áp suất không khí	500 đến 1.060 hPa	500 đến 1.060 hPa	500 đến 1.060 hPa



14. Bảo dưỡng và bảo hành

Các máy trợ thính này được phân loại là IP68. Nghĩa là các kiểu máy này có khả năng chống nước, chống bụi bẩn và có thể sử dụng trong điều kiện sinh hoạt hàng ngày. Có thể sử dụng máy dưới trời mưa nhưng không được để máy bị ngập hẳn trong nước hoặc sử dụng khi tắm, bơi hay thực hiện các hoạt động dưới nước khác. Tuyệt đối không để máy trợ thính tiếp xúc với nước có clo, xà phòng, nước muối hoặc các chất lỏng chứa hóa chất khác.

Nếu thiết bị phải tuân theo các điều kiện bảo quản và vận chuyển ngoài các điều kiện sử dụng được khuyến nghị, hãy đợi 15 phút trước khi khởi động thiết bị.

Bảo hành tại địa phương

Vui lòng hỏi chuyên viên chăm sóc thính lực nơi bạn mua máy trợ thính về các điều khoản bảo hành tại địa phương.

Bảo hành quốc tế

Sonova AG cung cấp dịch vụ bảo hành quốc tế giới hạn một năm, có hiệu lực kể từ ngày mua. Bảo hành giới hạn này bao gồm các lỗi sản xuất và vật liệu trong máy trợ thính, nhưng không áp dụng đối với các phụ kiện như pin, ống, khuôn tai và đầu thu bên ngoài. Bảo hành chỉ có hiệu lực nếu bằng chứng mua hàng được xuất trình.

Bảo hành quốc tế không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền lợi hợp pháp nào mà bạn có thể có theo luật pháp quốc gia hiện hành quy định việc bán hàng tiêu dùng.

15. Thông tin tuân thủ

Giới hạn bảo hành

Bảo hành này không bao gồm hư hỏng do việc xử lý hay bảo quản không đúng cách, tiếp xúc với hóa chất hoặc chịu ứng suất quá mức. Hư hỏng do các bên thứ ba hoặc trung tâm dịch vụ không được ủy quyền gây ra sẽ làm cho bảo hành vô hiệu và không có giá trị. Bảo hành này không bao gồm bất kỳ dịch vụ nào được thực hiện bởi chuyên viên chăm sóc thính lực tại văn phòng của họ.

Số sê-ri

Máy trợ thính bên trái: _____

Máy trợ thính bên phải: _____

Ngày mua: _____

Chuyên viên chăm sóc thính lực
được ủy quyền (con dấu/chữ ký):

Châu Âu:

Tuyên bố về sự Phù hợp

Bằng văn bản này, Sonova AG tuyên bố rằng sản phẩm này đáp ứng các yêu cầu của Quy định về Thiết bị Y tế (Liên minh Châu Âu) 2017/745. Có thể nhận toàn bộ văn bản Tuyên bố về Sự phù hợp EU từ nhà sản xuất hoặc đại diện địa phương của Phonak. Địa chỉ của nhà sản xuất và đại diện địa phương có trong danh sách trên trang www.phonak.com/en-int/certificates.

Thông báo 1:

Thiết bị này tuân thủ Phần 15 của Quy tắc FCC và ICES-003 của Bộ Công nghiệp Canada. Hoạt động tuân theo hai điều kiện sau:

- 1) thiết bị này có thể không gây nhiễu có hại và
- 2) thiết bị này phải nhận bất kỳ nhiễu nào thu được, bao gồm cả nhiễu có thể gây ra hoạt động không mong muốn.

Thông báo 2:

Thiết bị này đã được thử nghiệm và cho thấy tuân thủ các giới hạn đối với thiết bị kỹ thuật số Loại B theo Phần 15 của Quy tắc FCC và ICES-003 của Bộ Công nghiệp Canada.

Các giới hạn này được đặt ra để bảo vệ hợp lý khỏi tình trạng nhiễu có hại tại khu dân cư. Thiết bị này tạo ra, sử dụng và có thể phát xạ năng lượng tần số vô tuyến và nếu không được lắp đặt, sử dụng theo hướng dẫn thì có thể gây nhiễu có hại đối với liên lạc vô tuyến. Tuy nhiên, không thể đảm bảo sẽ không xảy ra nhiễu tại khu vực cụ thể. Nếu thiết bị này gây nhiễu có hại cho việc thu sóng vô tuyến hoặc truyền hình, có thể xác nhận điều này bằng cách tắt và bật thiết bị, thì người dùng nên cố gắng khắc phục tình trạng nhiễu bằng ít nhất một trong các biện pháp sau:

- Xoay hoặc di chuyển ăng-ten thu.
- Tăng khoảng cách giữa thiết bị và đầu thu.
- Kết nối thiết bị với ổ cắm điện trên mạch khác với mạch kết nối cho đầu thu.
- Tham khảo ý kiến của đại lý hoặc kỹ thuật viên về vô tuyến/truyền hình có kinh nghiệm để được trợ giúp.

Phát thải điện từ

Tuyên bố của Nhà sản xuất: Máy trợ thính được thiết kế để sử dụng trong các môi trường điện từ được liệt kê bên dưới. Người dùng phải đảm bảo rằng máy trợ thính được sử dụng trong những môi trường như vậy.

Kiểm tra Khí thải	Tuân thủ	Hướng dẫn môi trường điện từ
Phát thải tần số vô tuyến CISPR 11	Nhóm 1	Máy trợ thính chỉ tạo ra hoặc sử dụng năng lượng tần số vô tuyến cho chức năng bên trong. Do đó, phát thải tần số vô tuyến rất thấp và không có khả năng gây nhiễu cho các thiết bị điện tử gần đó.
Phát thải tần số vô tuyến CISPR 11	Loại B	Máy trợ thính phù hợp để sử dụng trong gia đình và trong cơ sở được kết nối trực tiếp với mạng lưới điện áp thấp cung cấp cho các tòa nhà được sử dụng cho các mục đích gia đình.

Phát thải điện từ

Kiểm tra Khả năng miễn nhiễm	Mức Kiểm tra IEC 60601-1-2	Mức Tuân thủ
Phóng Tĩnh điện (ESD) IEC 61000-4-2	Tiếp điểm +/- 8 kV Không khí +/- 2 kV , +/- 4 kV, +/- 8 kV, +/- 15 kV	Tiếp điểm +/- 8 kV Không khí +/- 2 kV , +/- 4 kV, +/- 8 kV, +/- 15 kV
Kiểm tra Khả năng miễn nhiễm Trường Điện từ Tần số Vô tuyến Bức xạ IEC 61000-4-3	10 V/m 80 MHz – 2,7 GHz 80% AM tại 1 kHz	10 V/m 80 MHz – 2,7 GHz 80% AM tại 1 kHz
Từ trường Lân cận IEC 61000-4-3	9 V/m; 710, 745, 780 MHz; Điều biến xung 18 Hz	9 V/m; 710, 745, 780 MHz; Điều biến xung 18 Hz
	9 V/m; 5240, 5500, 5785 MHz; Điều biến xung 217 Hz	9 V/m; 5240, 5500, 5785 MHz; Điều biến xung 217 Hz
	27 V/m; 385 MHz; Điều biến xung 18 Hz	27 V/m; 385 MHz; Điều biến xung 18 Hz
	28 V/m; độ lệch 450 MHz FM +/- 5 kHz; sin 1 kHz	28 V/m; độ lệch 450 MHz FM +/- 5 kHz; sin 1 kHz
	28 V/m; 810, 870, 930 MHz; Điều biến xung 18 Hz	28 V/m; 810, 870, 930 MHz; Điều biến xung 18 Hz
	28 V/m; 1720, 1845, 1970, 2450 MHz; Điều biến xung 217 Hz	28 V/m; 1720, 1845, 1970, 2450 MHz; Điều biến xung 217 Hz

Kiểm tra Khả năng miễn nhiễm	Mức Kiểm tra IEC 60601-1-2	Mức Tuân thủ
Từ trường tần số công suất định mức IEC 61000-4-8	30 A/m 50 Hz hoặc 60 Hz	30 A/m 50 Hz hoặc 60 Hz
Khả năng miễn nhiễm Công Vô đối với Từ trường Lân cận IEC 61000-4-39	Tần số kiểm tra 30kHz, điều biến: CW, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 8	Tần số kiểm tra 30kHz, điều biến: CW, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 8
	Tần số kiểm tra 134, 2 kHz, Điều biến xung: 2,1 kHz, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 65	Tần số kiểm tra 134, 2 kHz, Điều biến xung: 2,1 kHz, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 65
	Tần số kiểm tra 13,56 kHz, Điều biến xung: 50kHz, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 7,5	Tần số kiểm tra 13,56 kHz, Điều biến xung: 50kHz, Mức kiểm tra khả năng miễn nhiễm 7,5

16. Thông tin và mô tả các biểu tượng



Với biểu tượng CE, Sonova AG xác nhận rằng sản phẩm này, bao gồm các phụ kiện đi kèm, đáp ứng các yêu cầu của Quy định về Thiết bị Y tế (EU) 2017/745. Các số sau biểu tượng CE tương ứng với mã của các tổ chức được chứng nhận đã được tham khảo ý kiến theo quy định và chỉ thị nêu trên.



Biểu tượng này cho biết những sản phẩm được mô tả trong hướng dẫn sử dụng này tuân thủ các yêu cầu đối với bộ phận áp dụng Dạng B của tiêu chuẩn EN 60601-1. Bề mặt của máy trợ thính được chỉ định là bộ phận ứng dụng Loại B.



Cho biết nhà sản xuất thiết bị y tế, như được định nghĩa trong Quy định về Thiết bị Y tế (EU) 2017/745.



Cho biết ngày sản xuất thiết bị y tế.



Cho biết Đại diện được ủy quyền tại Cộng đồng châu Âu (EC). Đại diện EC cũng là nhà nhập khẩu vào Liên minh châu Âu.



Biểu tượng này cho biết người dùng cần đọc và xem xét những thông tin liên quan trong các tài liệu hướng dẫn sử dụng này.



Biểu tượng này cho biết người dùng cần lưu ý những thông báo cảnh báo liên quan trong các tài liệu hướng dẫn sử dụng này.



Biểu tượng này cho biết người dùng cần lưu ý những thông báo cảnh báo liên quan đến pin trong các tài liệu hướng dẫn sử dụng này.



Thông tin quan trọng cho xử lý và an toàn sản phẩm.



Cho biết thiết bị tuân thủ các quy định hiện hành của Cơ quan Quản lý Quang phổ Vô tuyến (RSM) và Cơ quan Quản lý Truyền thông và Phương tiện Úc (ACMA) đối với việc bán hàng hợp pháp tại New Zealand và Úc.

SN

Cho biết số sê-ri của nhà sản xuất, giúp nhận dạng một thiết bị y tế cụ thể.

REF

Cho biết số danh mục của nhà sản xuất để có thể nhận dạng thiết bị y tế.

MD

Cho biết thiết bị này là thiết bị y tế.



Một dấu hiệu cho thấy có sẵn hướng dẫn sử dụng dạng điện tử.

IP68

Xếp hạng Mức độ Bảo vệ Chống xâm nhập. Mức xếp hạng IP68 cho biết máy trợ thính này chống nước và bụi bẩn. Máy vẫn hoạt động khi ngâm liên tục ở độ sâu 1 mét dưới nước trong 60 phút và 8 tiếng trong buồng bụi theo tiêu chuẩn IEC 60529.



Cho biết giới hạn nhiệt độ mà thiết bị y tế có thể tiếp xúc an toàn.



Cho biết phạm vi độ ẩm mà thiết bị y tế có thể tiếp xúc an toàn.



Cho biết phạm vi áp suất khí quyển mà thiết bị y tế có thể tiếp xúc an toàn.



Giữ khô sản phẩm trong quá trình vận chuyển.



Biểu tượng này cho biết thiết bị không an toàn khi sử dụng trong môi trường cộng hưởng từ (MR) (ví dụ: trong quá trình chụp MRI).



Biểu tượng thùng rác gạch chéo là để bạn biết rằng không được thải bỏ máy trợ thính này cũng như pin như rác thải sinh hoạt thông thường. Vui lòng thải bỏ máy trợ thính cũ hoặc không sử dụng tại các địa điểm xử lý rác thải dành cho rác thải điện tử hoặc đưa máy trợ thính cho của bạn chuyên viên chăm sóc thính lực để xử lý. Thải bỏ đúng cách giúp bảo vệ môi trường và sức khỏe.

17. Khắc phục sự cố

Nguyên nhân	Cách khắc phục
Sự cố: Máy trợ thính không hoạt động.	
Hết pin.	Thay pin (chương 5).
Đầu ra âm thanh bị tắc.	Vệ sinh đầu ra âm thanh, ví dụ: thay bộ lọc ráy tai.
Không lắp pin đúng cách.	Lắp pin đúng cách (chương 5).
Máy trợ thính đang tắt.	Bật máy trợ thính bằng cách đóng chặt nắp pin (chương 4).

Sự cố: Máy trợ thính có tiếng kêu.	
Đeo máy trợ thính không đúng cách.	Đặt máy trợ thính vào đúng cách (chương 6).
Có ráy tai trong ống tai.	Liên hệ bác sĩ tai mũi họng/ bác sĩ đa khoa hoặc chuyên viên chăm sóc thính lực.

Sự cố: Máy trợ thính quá ồn.	
Âm lượng quá lớn.	Giảm âm lượng nếu có nút điều chỉnh âm lượng (chương 9 + 10).

Vui lòng xem <https://www.phonak.com/en-int/support> để biết thêm thông tin.

Nguyên nhân	Cách khắc phục
Sự cố: Âm lượng của máy trợ thính không đủ lớn hoặc bị méo.	
Pin yếu.	Thay pin (chương 5).
Đầu ra âm thanh bị tắc.	Vệ sinh đầu ra âm thanh, ví dụ: thay bộ lọc ráy tai.
Âm lượng quá thấp.	Tăng âm lượng nếu có nút điều chỉnh âm lượng (chương 9 + 10).
Tình trạng thính lực đã thay đổi.	Liên hệ với chuyên viên chăm sóc thính lực.

Sự cố: Máy trợ thính phát ra hai tiếng bíp.	
Cho biết pin yếu.	Thay pin trong vòng 30 phút tiếp theo (chương 5).

Sự cố: Máy trợ thính chậm chờn (bị ngắt quãng).	
Có hơi ẩm trên pin hoặc máy trợ thính.	Lau pin và máy trợ thính bằng khăn khô.

❶ Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với chuyên viên chăm sóc thính lực để được hỗ trợ.

18. Thông tin an toàn quan trọng

Vui lòng đọc thông tin an toàn liên quan và thông tin giới hạn sử dụng trên các trang sau trước khi sử dụng máy trợ thính.

Mục đích sử dụng

Máy trợ thính: Máy trợ thính được dùng để khuếch đại và truyền âm thanh đến tai, nhờ đó bù lại phần không nghe được.

Tính năng Tinnitus Balance: Tính năng này được thiết kế để sử dụng cho những người bị ù tai cũng muốn khuếch đại âm thanh. Tính năng này giúp kích thích tiếng ồn bổ sung, có thể giúp người dùng quên đi chứng ù tai.

Đối tượng bệnh nhân dự kiến

Máy trợ thính: Thiết bị này dành cho bệnh nhân từ 18 tuổi trở lên đáp ứng chỉ định lâm sàng cho sản phẩm.

Tính năng Tinnitus Balance: Tính năng này dành cho bệnh nhân từ 18 tuổi trở lên đáp ứng chỉ định lâm sàng cho sản phẩm này.

Người dùng dự định

Dành cho những người bị mất thính lực sử dụng máy trợ thính và người chăm sóc. Chuyên viên chăm sóc thính lực chịu trách nhiệm điều chỉnh máy trợ thính.

Chỉ định y tế dự kiến

Các chỉ định lâm sàng cho việc sử dụng máy trợ thính là:

- Khi bị mất thính lực
 - Khi bị mất thính lực một bên hoặc hai bên
 - Khi bị mất thính lực dẫn truyền, thần kinh giác quan hoặc hỗn hợp
- Mức độ: nhẹ đến nặng

Chống chỉ định y tế

Các chống chỉ định sử dụng máy trợ thính và tính năng ù tai là:

- ù tai cấp tính (<3 tháng, sau khi xảy ra)
- Tai bị dị dạng (ví dụ: đóng ống tai)
- Mất thính lực thần kinh (các bệnh lý sau ốc tai như dây thần kinh thính giác bị thiếu/không hoạt động)

Lợi ích lâm sàng

Máy trợ thính: Cải thiện khả năng hiểu giọng nói. Tính năng Tinnitus Balance giúp kích thích tiếng ồn bổ sung, có thể giúp người dùng quên đi chứng ù tai.

Tác dụng phụ

Chuyên viên chăm sóc thính lực có thể giải quyết hoặc giảm các tác dụng sinh lý phụ của máy trợ thính như ù tai, chóng mặt, tích tụ ráy tai, tai chịu áp lực lớn, ra mồ hôi hoặc ướt tai, nổi mụn nước, ngứa và/hoặc phát ban, sưng tấy hoặc đầy tức tai và các hậu quả như nhức đầu và/hoặc đau tai.

Máy trợ thính thông thường có khả năng khiến bệnh nhân tiếp xúc với mức âm cao hơn, điều này có thể dẫn đến thay đổi ngưỡng của dải tần số chịu tác động của chấn thương âm thanh.

Máy trợ thính sẽ không phục hồi thính lực bình thường và sẽ không ngăn ngừa hay cải thiện tình trạng suy giảm thính lực do các tình trạng vốn có ban đầu. Nếu không thường xuyên sử dụng máy

trợ thính thì người dùng sẽ không thể hưởng đầy đủ lợi ích của máy. Dùng máy trợ thính chỉ là một phần của quá trình hồi phục thính lực và có thể cần được bổ sung bằng cách luyện thính giác và hướng dẫn đọc môi.

Máy trợ thính phù hợp với môi trường chăm sóc sức khỏe tại nhà và nhờ dễ mang theo nên máy trợ thính có thể được sử dụng trong môi trường cơ sở y tế chuyên nghiệp như phòng khám bác sĩ, phòng khám nha khoa, v.v.

Có thể giải quyết và cải thiện các vấn đề liên quan đến phản hồi, chất lượng âm thanh kém, âm thanh quá lớn hoặc quá nhỏ, cài đặt không đầy đủ hay các sự cố khi nhai hoặc nuốt trong quá trình tinh chỉnh nằm trong quy trình cài đặt do chuyên viên chăm sóc thính lực phụ trách.

Mọi sự cố nghiêm trọng xảy ra liên quan đến máy trợ thính cần được báo cho đại diện nhà sản xuất và cơ quan có thẩm quyền của tiểu bang cư trú.

Sự cố nghiêm trọng là sự cố bất kỳ, trực tiếp hoặc gián tiếp dẫn đến, có thể đã dẫn đến hoặc có thể dẫn đến bất kỳ điều nào sau đây:

- Bệnh nhân, người dùng hoặc người khác bị tử vong;
- Sự suy giảm nghiêm trọng tạm thời hoặc vĩnh viễn tình trạng sức khỏe của bệnh nhân, người dùng hoặc người khác;
- Mối đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe cộng đồng.

Để báo cáo một hoạt động hoặc sự việc không mong muốn, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất hoặc đại diện.

Dưới đây là các tiêu chí chính để giới thiệu bệnh nhân nhận ý kiến và/hoặc điều trị y tế hoặc điều trị chuyên khoa khác:

- Dị dạng bẩm sinh hoặc thương tổn ở tai có thể nhìn thấy được;

- Tiền sử chảy dịch nhiều từ tai trong 90 ngày trước đó;
- Tiền sử bị mất thính lực đột ngột hoặc tiến triển nhanh ở một hoặc cả hai tai trong 90 ngày trước đó;
- Chóng mặt cấp tính hoặc mạn tính;
- Khoảng cách giữa đường khí và đường xương trong phép đo thính lực bằng hoặc lớn hơn 15 dB ở tần số 500 Hz, 1.000 Hz và 2.000 Hz;
- Bằng chứng rõ ràng cho thấy có tích tụ đáng kể ráy tai hoặc có dị vật trong ống tai;
- Đau tai hoặc tai khó chịu;
- Màng nhĩ và ống tai có hình dạng bất thường như:
 - Viêm ống tai ngoài,
 - Thủng màng nhĩ,
 - Các hiện tượng bất thường khác được chuyên viên chăm sóc thính lực đánh giá là gây lo ngại về mặt y khoa

Chuyên viên chăm sóc thính lực có thể quyết định việc giới thiệu bệnh nhân là không phù hợp hoặc không vì lợi ích tốt nhất của bệnh nhân trong những trường hợp sau:

- Khi có đủ bằng chứng cho thấy tình trạng đã được chuyên gia y tế kiểm tra đầy đủ và đưa ra phương pháp điều trị bất kỳ;
- Tình trạng của bệnh nhân không xấu đi hay thay đổi đáng kể kể từ buổi khám và/hoặc điều trị trước đó.

Nếu bệnh nhân đã đưa ra quyết định có cơ sở theo thẩm quyền là sẽ không đồng ý với lời khuyên tìm kiếm ý kiến y khoa thì có thể tiến hành đề xuất các hệ thống máy trợ thính thích hợp và cân nhắc những yếu tố sau:

- Việc đề xuất không được ảnh hưởng bất lợi cho sức khỏe hay tình trạng chung của bệnh nhân;
- Bệnh án xác nhận đã tiến hành cân nhắc cần thiết liên quan đến lợi ích tốt nhất của bệnh nhân. Nếu pháp luật yêu cầu, bệnh nhân đã ký vào bản tuyên bố miễn trừ trách nhiệm để xác nhận rằng bệnh nhân đã không chấp nhận lời khuyên và đó là quyết định có cơ sở.

18.1 Cảnh báo nguy hiểm

-  Không được thay đổi hay điều chỉnh máy trợ thính khi không được Sonova AG phê duyệt rõ ràng. Những thay đổi như vậy có thể gây hại cho tai hoặc máy trợ thính.
-  Không sử dụng máy trợ thính ở các khu vực có thể phát nổ (hầm mỏ hoặc các khu công nghiệp có nguy cơ nổ, môi trường giàu oxy hoặc khu vực xử lý thuốc mê dễ cháy). Thiết bị này không được chứng nhận ATEX.
-  **CẢNH BÁO:** Dù đã qua sử dụng hay còn mới, pin thiết bị rất nguy hiểm và có thể gây thương tích nghiêm trọng nếu nuốt phải hoặc cho vào trong bất kỳ bộ phận nào của cơ thể! Để xa tầm tay trẻ em, người bị suy giảm nhận thức hoặc thú nuôi. Nếu nghi ngờ pin bị nuốt phải hay cho vào trong bộ phận cơ thể bất kỳ, hãy lập tức tham khảo ý kiến bác sĩ.
-  Nếu thấy đau bên trong hoặc sau tai, tai bị viêm hoặc da bị kích ứng và ráy tai tích tụ nhanh, hãy kiểm tra với chuyên viên chăm sóc thính lực hoặc bác sĩ.

⚠ Trong một số trường hợp rất hiếm gặp, nếu không được gắn chắc thì nút ngăn ráy tai có thể vẫn ở trong ống tai của bạn khi tháo máy trợ thính ra khỏi tai. Trong trường hợp không may bộ phận này bị kẹt trong ống tai, bạn nên gặp bác sĩ để được lấy ra an toàn.

⚠ Các chương trình nghe ở chế độ microphone định hướng giúp giảm tiếng ồn xung quanh. Xin lưu ý rằng các tín hiệu cảnh báo hoặc tiếng ồn đến từ phía sau, chẳng hạn như ô tô, bị triệt tiêu một phần hoặc toàn bộ.

⚠ Những cảnh báo sau chỉ áp dụng cho những người đang sử dụng thiết bị y tế cấy ghép (ví dụ: máy tạo nhịp tim, máy khử rung tim, v.v.):

- Để thiết bị không dây cách xa bộ phận cấy ghép đang sử dụng ít nhất 15 cm (6 inch). Nếu bị nhiễu thì không được sử dụng máy trợ thính không dây và liên hệ với nhà sản xuất của bộ phận cấy ghép đang sử dụng. Cần lưu ý rằng nhiễu cũng có thể do đường dây điện, phóng tĩnh điện, máy dò kim loại ở sân bay, v.v. gây ra.
- Để nam châm (ví dụ: dụng cụ xử lý pin, nam châm EasyPhone, v.v.) cách xa bộ phận cấy ghép đang sử dụng ít nhất 15 cm (6 inch).

⚠ Việc sử dụng các phụ kiện, bộ chuyển đổi và cáp khác với những phụ kiện được nhà sản xuất thiết bị này chỉ định hoặc cung cấp có thể làm tăng phát xạ điện từ hoặc giảm khả năng miễn nhiễm điện từ của thiết bị này và khiến thiết bị không thể hoạt động bình thường.

⚠ Tránh tác động vật lý mạnh vào tai khi đeo máy trợ thính trong tai. Độ ổn định của vỏ máy trong tai được thiết kế để sử dụng trong điều kiện bình thường. Tác động lực mạnh vào tai (ví dụ: khi chơi thể thao) có thể làm vỡ vỏ máy trong tai. Điều này có thể làm thủng ống tai hoặc màng nhĩ. Sau khi tác động cơ học hoặc va đập vào máy trợ thính, hãy đảm bảo vỏ máy trợ thính còn nguyên vẹn trước khi cho vào tai.

⚠ Cần tránh sử dụng thiết bị này gần với hoặc đặt trên thiết bị khác vì như vậy có thể khiến máy không hoạt động bình thường. Nếu cần sử dụng theo cách đó thì phải kiểm tra máy trợ thính và thiết bị khác để xác minh các thiết bị hoạt động bình thường.

- ⚠ Chỉ sử dụng máy trợ thính (được lập trình đặc biệt cho từng trường hợp mất thính lực) cho người dùng dự định. Người khác không nên sử dụng máy trợ thính vì máy có thể làm tổn hại thính lực.
- ⚠ Bệnh nhân được cấy ghép van dẫn lưu dịch não tủy (CSF) có thể lập trình từ tính bên ngoài có thể có nguy cơ vô tình thay đổi cài đặt van khi tiếp xúc với từ trường mạnh. Đầu thu (loa) của máy trợ thính và MiniControl có nam châm tĩnh. Giữ nam châm cách khu vực có van dẫn lưu cấy ghép tối thiểu khoảng 5 cm (2 inch).
- ⚠ Phần lớn những người sử dụng máy trợ thính bị mất thính lực, do đó dự kiến không bị giảm thính lực khi sử dụng máy trợ thính thường xuyên trong sinh hoạt hàng ngày. Chỉ một nhóm nhỏ người đeo máy trợ thính bị mất thính lực có nguy cơ suy giảm thính lực sau một thời gian dài sử dụng.
- ⚠ Nếu bạn bị ngứa, đỏ, phỏng rộp, sưng tấy, viêm bên trong hoặc xung quanh tai, hãy thông báo cho chuyên viên chăm sóc thính lực và liên hệ với bác sĩ của bạn.

- ⚠ Khám sức khỏe hoặc khám nha khoa đặc biệt, bao gồm chiếu xạ được mô tả dưới đây, có thể ảnh hưởng bất lợi đến khả năng hoạt động chính xác của máy trợ thính. Hãy tháo và để máy trợ thính ở bên ngoài phòng/khu vực khám trước khi tiến hành:
 - Khám sức khỏe hoặc khám nha khoa bằng X-quang (cũng như chụp CT).
 - Khám sức khỏe bằng chụp MRI/NMRI, tạo ra từ trường. Không cần tháo máy trợ thính khi qua cổng an ninh (sân bay, v.v.). Nếu sử dụng X-quang thì X-quang cũng sẽ ở mức rất thấp và sẽ không ảnh hưởng đến máy trợ thính.
- ⚠ Thiết bị và các thành phần của thiết bị có chứa acrylat hoặc methacrylat. Những người nhạy cảm với các chất này có thể bị phản ứng dị ứng da. Hãy ngưng sử dụng thiết bị nếu có phản ứng như vậy và liên hệ với chuyên viên chăm sóc thính lực hoặc bác sĩ.
- ⚠ Không được sử dụng thiết bị liên lạc tần số vô tuyến di động (bao gồm các thiết bị ngoại vi như cáp ăng-ten và ăng-ten bên ngoài) trong phạm vi 30 cm (12 inch) so với bộ phận bất kỳ của máy trợ thính, kể cả cáp do nhà sản xuất chỉ định. Nếu không, có thể làm giảm hiệu suất của thiết bị.

18.2 Thông tin về an toàn sản phẩm

- ❗ Tuyệt đối không nhúng máy trợ thính vào nước! Bảo vệ máy khỏi bị ẩm quá mức. Luôn tháo máy trợ thính trước khi tắm hoặc bơi do máy có các bộ phận điện tử nhạy cảm.
- ❗ Bảo vệ máy trợ thính của bạn khỏi sức nóng và ánh sáng mặt trời (không để gần cửa sổ hoặc trong ô tô). Tuyệt đối không sử dụng lò vi sóng hay các thiết bị làm nóng khác để làm khô máy trợ thính. Hỏi chuyên viên chăm sóc thính lực để biết các phương pháp làm khô phù hợp.
- ❗ Khi không sử dụng máy trợ thính, hãy mở nắp pin để hơi ẩm bốc hơi hết. Đảm bảo luôn làm khô hoàn toàn máy trợ thính sau khi sử dụng. Bảo quản máy trợ thính ở nơi an toàn, khô ráo và sạch sẽ.
- ❗ Không làm rơi máy trợ thính! Làm rơi máy trợ thính lên bề mặt cứng có thể làm hỏng máy.
- ❗ Luôn dùng pin mới cho máy trợ thính. Khi pin bị rò rỉ, hãy lập tức thay pin mới để tránh gây kích ứng da. Có thể trả lại pin đã sử dụng cho chuyên viên chăm sóc thính lực.
- ❗ Pin dùng cho các máy trợ thính này không được quá 1,5 Volt. Không sử dụng pin sạc được bằng silver-zinc hoặc Li-ion (lithium-ion) vì loại pin này có thể khiến máy trợ thính bị hư hỏng nặng.
- ❗ Tháo pin nếu không sử dụng máy trợ thính trong một thời gian dài.
- ❗ Không dùng máy trợ thính ở các khu vực cấm sử dụng thiết bị điện tử.
- ❗ Không gập hay khóa chốt tháo. Tác động lực liên tục lên chốt tháo có thể làm gãy chốt. Trong trường hợp chốt tháo bị gãy, có thể sử dụng nắp pin (nếu có sẵn) để cẩn thận kéo máy trợ thính ra khỏi ống tai trong trường hợp ngoại lệ này. Nếu không thể tháo máy trợ thính, hãy liên hệ với chuyên viên chăm sóc thính lực hoặc bác sĩ của bạn.
- ❗ Nếu bạn không sử dụng máy trợ thính trong một thời gian dài, hãy bảo quản máy trợ thính trong hộp có bao làm khô hoặc ở nơi thông khí tốt. Điều này cho phép hơi ẩm bốc hơi khỏi máy trợ thính và ngăn chặn tác động tiềm ẩn đến hiệu suất của máy.

- ❗ Máy trợ thính này có khả năng kháng nước, chứ không thể chống thấm nước. Máy được thiết kế để sử dụng trong các hoạt động bình thường và việc vô tình tiếp xúc không thường xuyên với các điều kiện khắc nghiệt. Tuyệt đối không nhúng máy trợ thính vào nước! Máy trợ thính này không được thiết kế đặc biệt để liên tục ngâm trong nước trong thời gian dài và đeo trong các hoạt động như bơi lội hoặc tắm. Luôn tháo máy trợ thính trước khi thực hiện các hoạt động này do máy có các bộ phận điện tử nhạy cảm.
- ❗ Tuyệt đối không rửa đầu vào microphone. Đầu này có thể làm mất các tính năng âm thanh đặc biệt của đầu vào microphone.
- ❗ Máy trợ thính và tai nghe tùy chỉnh có vỏ titan có thể chứa một lượng nhỏ acrylat từ chất kết dính. Những người nhạy cảm với các chất này có thể bị phản ứng dị ứng da. Hãy ngưng sử dụng thiết bị nếu có phản ứng như vậy và liên hệ với chuyên viên chăm sóc thính lực hoặc bác sĩ.

- ❗ Máy trợ thính và các bộ phận của máy phải được để xa tầm tay trẻ em và bất kỳ ai có thể nuốt, nghẹn hoặc gây thương tích cho chính họ khi sử dụng máy trợ thính. Nếu nuốt phải, hãy lập tức tham khảo ý kiến bác sĩ hay bệnh viện do máy trợ thính hoặc các bộ phận của máy có nguy cơ gây độc. Trong trường hợp bị nghẹn, ngay lập tức xử lý hoặc liên hệ với dịch vụ cấp cứu.
- ❗ Trẻ em và các cá nhân bị suy giảm nhận thức sử dụng thiết bị này nên được giám sát mọi lúc để đảm bảo an toàn.
- ❗ Một số thành phần bên trong thiết bị có chứa niken. Mặc dù không mong đợi nhưng không thể loại trừ khả năng tiếp xúc với niken. Những người nhạy cảm với niken này có thể bị phản ứng dị ứng da. Hãy ngưng sử dụng thiết bị nếu có phản ứng như vậy và liên hệ với chuyên viên chăm sóc thính lực hoặc bác sĩ.

Chuyên viên chăm sóc thính lực của bạn:



Sonova Deutschland GmbH
Max-Eyth-Strasse 20
70736 Fellbach-Oeffingen
Đức



Nhà sản xuất:

Sonova AG
Laubisrütistrasse 28
CH-8712 Stäfa
Thụy Sĩ
www.phonak.com

029-1359-83/V1.01/2024-05/NLG © 2024 Sonova AG All rights reserved



sonova
HEAR THE WORLD

